

BÁO CÁO
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ (KẾ HOẠCH SXKD)
NĂM 2020 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2021

Phần thứ nhất:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2020

Trong năm 2020, được sự quan tâm sâu sát của UBND tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan và sự chỉ đạo của HĐQT Công ty cùng với nỗ lực phấn đấu của Ban Điều hành và toàn thể người lao động trong công tác sản xuất kinh doanh đã góp phần tạo nhiều điều kiện cho các chỉ tiêu về sản phẩm dịch vụ và các khoản nộp ngân sách nhà nước của công ty đều tăng trưởng, các thiết bị công nghệ được đầu tư bước đầu đã mang lại hiệu quả góp phần làm cho hiệu suất lao động tăng, lương và các chế độ chính sách của người lao động cũng tăng góp phần ổn định đời sống NLĐ luôn hăng say công tác.

Bên cạnh đó, dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp và Phương án giá nước năm 2020 đã được Sở Tài chính thẩm định nhưng vẫn chưa được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bên cạnh đó một số chi phí sản xuất cấu thành trong giá nước đều tăng như: Vật tư thiết bị phục vụ sản xuất, thuế tài nguyên, phí cấp quyền khai thác tài nguyên nước,... làm ảnh hưởng không nhỏ đến lợi nhuận và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Mặt khác, tỷ lệ thất thoát nước tại một vài đơn vị còn cao so với kế hoạch, làm ảnh đến tỷ lệ thất thoát nước chung của toàn Công ty.

Từ những thuận lợi và khó khăn trên, nhờ sự nỗ lực phấn đấu của toàn thể người lao động với sự chỉ đạo, quản lý, điều hành kịp thời của ban lãnh đạo đã phấn đấu thực hiện thắng lợi kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 đã đề ra.

Cụ thể:

1. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD:

1.1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	TH 2020	TH so KH (%)
1	Nước tiêu thụ	Tr-m ³	15,035	15,500	103,09

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2020	TH 2020	TH so KH (%)
2	Tỷ lệ thất thoát	%	18	17,80	101,12
3	KH phát triển mới	Bộ	2.190	2.200	100,46
4	Thay đồng hồ	Bộ	7.250	7.380	101,79

1.2. Kết quả thực hiện chỉ tiêu tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2020	TH 2020	TH so KH (%)
1	Tổng doanh thu	Trđ	100.500	121.061	120,46
2	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	8.500	8.799	103,52
3	Nộp thuế và phí (NSNN)	Trđ	25.000	27.000	108,00
4	Chia cổ tức	Trđ	6.375	6.599	103,51

2. Công tác quản lý SXKD:

2.1. Công tác quản lý hệ thống mạng lưới, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ:

- Đây là mục tiêu chung hàng năm của Công ty, đó là tăng cường thay thế cải tạo phát triển mạng lưới, nâng cao chất lượng sản phẩm và đây cũng là mục tiêu luôn được quan tâm hàng đầu của các cấp các ngành từ Trung ương đến địa phương cụ thể là Chỉ thị 34/CT-TTg năm 2020 về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục. Do đó, Công ty không ngừng ứng dụng thiết bị, công nghệ KHKT nhằm nâng cao chất lượng nước cấp phục vụ người dân; đồng thời đưa ra các dịch vụ tiện ích cho khách hàng sử dụng nước như phối hợp với các tổ chức tín dụng thu hộ tiền nước không dùng tiền mặt, có bộ phận hướng dẫn chăm sóc khách hàng, kịp thời giải đáp thắc mắc và xử lý các yêu cầu hỗ trợ khách hàng trong thời gian nhanh nhất.

- Công ty đã phối hợp với trung tâm hành chính của tỉnh (Bộ phận một cửa) và các huyện bố trí nhân viên thực hiện các thủ tục hành chính lĩnh vực cấp nước, đồng thời vẫn bố trí bộ phận giao dịch khách hàng tại trụ sở Công ty và các Chi nhánh huyện để nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng.

2.2. Công tác tài chính, quản lý kinh doanh, đầu tư phát triển:

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo tài chính hàng quý đúng quy định về công bố thông tin định kỳ, bất thường, kịp thời, nhanh chóng, chấp hành chế độ kiểm toán độc lập, đảm bảo minh bạch tình hình mọi hoạt động của công ty đại chúng.

- Kiểm soát chặt chẽ các chi phí phục vụ hoạt động quản trị, sản xuất, đầu tư nhằm tiết giảm các chi phí không thật sự cần thiết, để tạo nguồn ưu tiên trả các dứt điểm khoản nợ của Công ty.
- Kiểm soát tốt nguồn thu và chi tài chính, tăng cường công tác hướng dẫn nhắc nhở các bộ phận thực hiện quyết toán đúng quy định, kiểm tra đăng thu nộp tiền nước, chống thất thu chiếm dụng, cố ý làm trái nguyên tắc quản lý.
- Cơ cấu nguồn vốn, cân đối nguồn vốn cho SXKD và đầu tư, sử dụng vốn đúng mục đích.
- Thực hiện đầy đủ các chính sách, chế độ đối với người lao động; chi trả cổ tức cho cổ đông đúng theo kế hoạch.
- Triển khai Công tác ghi thu online, phát hành hóa đơn điện tử, ứng dụng khoa học kỹ thuật, ứng dụng đồng hồ thông minh,...
- Thường xuyên cập nhật, ký kết lại hợp đồng dịch vụ cấp nước theo đúng đối tượng sử dụng nhằm góp phần tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Quản lý chặt chẽ mua sắm vật tư, từ khâu vật tư phục vụ sửa chữa nhỏ, sửa chữa lớn, nhất là vật tư chuyên dùng phục vụ cho sản xuất kinh doanh, theo đúng quy định của Công ty.
- Trong năm, công tác đầu tư nâng cao khả năng cấp nước luôn được Công ty quan tâm, Công ty tiếp tục đầu tư thi công hoàn thiện các công trình dở dang của năm 2019 chuyển sang cùng các công trình năm 2020, đáp ứng nhu cầu cấp nước trong khu vực ngoại ô Tp.Cà Mau và một số khu vực các huyện.
- Về đầu tư nhà trạm: Công ty đã thực hiện đầu tư xây dựng mới và sửa chữa cải tạo các công trình như: Nhà làm việc của Xí nghiệp Cấp nước thành phố Cà Mau nằm trong khuôn viên nhà máy nước số 2; Nhà làm việc xưởng Cơ điện; Nhà máy nước số 1; Trạm bơm số 7, TPCM; Trạm cấp nước số 02 Quách Phẩm; Cải tạo sửa chữa nền giếng tại các trạm khu vực TPCM và các huyện.
- Về phát triển mạng: Thực hiện các công trình mở rộng tuyến ống cấp nước các khu vực như phường Tân Thành; phường Tân Xuyên; xã An Xuyên; Hòa Thành, Định Bình; xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi; thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, thị trấn Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời.
- Khoan giếng tăng nguồn và phục vụ cấp nước an toàn tại khu vực xã Quách Phẩm, huyện Đầm Dơi; TT. Sông Đốc, huyện Trần Văn Thời; TT. Phú Tân, huyện Phú Tân kết hợp trám lấp một số giếng khoan bị hư hỏng không còn sử dụng.
- Bên cạnh đó thực hiện đúng theo tiến độ các dự án của tỉnh như: Khu tái định cư: Khu C1 và C2 thuộc khu đô thị cửa ngõ Đông Bắc và Khu đô thị Hành chính, Văn hóa, Thể thao và Dịch vụ thành phố Cà Mau; công trình: Cải tạo sửa chữa, nâng cấp mở rộng hệ thống cấp nước khu đô thị Năm Căn.

- Tuy nhiên, công tác này vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn về nguồn vốn, bên cạnh sử dụng nguồn thu từ tiền nước, nguồn khấu hao, Công ty cần tranh thủ các nguồn vốn ngoài doanh nghiệp như vốn tài trợ, vốn vay,...

2.3. Về lao động:

- Tổng số lao động có đến ngày 31/12/2020 là 232 người. Trong đó:

- Về chuyên môn nghiệp vụ:

+ Cao học: 03 người;

+ Đại học: 86 người;

+ Cao đẳng, trung cấp: 46 người;

+ Lao động có tay nghề: 26 người;

+ Lao động phổ thông: 71 người.

- Về giới tính:

+ Lao động nữ: 35 người;

+ Lao động nam: 197 người.

- Trong thời gian qua Công ty đã thực hiện phương án sắp xếp, tổ chức lại các bộ phận đúng người, đúng việc và một người có khả năng làm nhiều việc góp phần giải quyết những yêu cầu công việc hiện tại và định hướng trong tương lai đảm bảo đạt hiệu quả, tăng năng suất lao động.

- Công ty thực hiện trả lương và đóng các khoản bảo hiểm cho người lao động đúng theo quy định. Hàng năm đều tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho 100% người lao động; chăm lo đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động là mối quan tâm hàng đầu của lãnh đạo Công ty để người lao động yên tâm công tác. Ngoài ra, Công ty cũng đã thực hiện chi trả hết các khoản nợ giai đoạn trước như: quỹ lương, thưởng, phúc lợi của người lao động giai đoạn trước cổ phần hóa.

- Công ty luôn quan tâm đến công tác bồi dưỡng cán bộ, tạo nguồn nhằm đáp ứng yêu cầu trước mắt và lâu dài của Công ty.

- Công ty thực hiện trang bị đồng phục, bảo hộ lao động và trang bị công cụ, dụng cụ cần thiết cho người lao động làm việc.

- Trong năm những ngày lễ, tết công ty đều trích trước một khoản tiền chi cho người lao động để động viên tinh thần; hàng năm tổ chức bình xét khen thưởng cho từng cá nhân, đơn vị và có khen thưởng để khích lệ tinh thần người lao động; tổ chức các chuyến tham quan du lịch cho người lao động, tuy nhiên trong năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Công ty hạn chế tổ chức.

- Tặng quà giá trị bằng tiền cho con em người lao động trong Công ty có thành tích học giỏi; phát quà Tết trung thu cho con em cán bộ công nhân viên

trong công ty; tặng quà cho toàn thể người lao động Công ty dịp Tết Nguyên đán hàng năm.

- Có chính sách hỗ trợ, động viên thăm hỏi các trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn hoặc đau ốm bệnh tật, tai nạn lao động,...

Phần thứ hai:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu kế hoạch 2021:

1.1. Chỉ tiêu kỹ thuật:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Ghi chú
1	Nước thương phẩm	m ³	15.800.000	
2	Tỷ lệ thất thoát	%	17,50	
3	Phát triển khách hàng	kh	≥1.800	
4	Thay và cải tạo ĐHN	Cái	≥12.000	

1.2. Chỉ tiêu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Ghi chú
1	Tổng doanh thu	Trđ	105.500	
2	Tổng chi phí	Trđ	94.375	
3	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	11.125	
4	Lợi nhuận sau thuế	Trđ	8.900	
5	Nộp thuế và phí (NSNN)	Trđ	25.000	
6	Tỷ lệ chia cổ tức	%	4,30	

2. Mục tiêu, phương hướng năm 2021:

2.1. Về quản lý, vận hành SXKD:

- Tiếp tục thực hiện theo Chỉ thị 34/CT-TTg năm 2020 về tăng cường công tác quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh nước sạch, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục và phối hợp cấp thẩm quyền của địa phương để xây dựng bộ Tiêu chuẩn chất lượng nước.

- Tăng cường ứng dụng trang thiết bị công nghệ vào SXKD, thực hiện cấp nước an toàn liên tục, ứng dụng các phần mềm quan trắc, kiểm soát chất lượng nước online đảm bảo an ninh nguồn nước.

- Chú trọng đầu tư mở rộng phát triển thị trường tại các khu vực tiềm năng kết hợp tăng nguồn cấp nước; sẵn sàng tiếp nhận các hệ thống cấp nước nông thôn, các khu dân cư được chủ đầu tư giao, hiện nay, nhu cầu sử dụng nước của thành phố Cà Mau ngày càng cao, đặc biệt là vào những tháng mùa khô và những ngày giáp tết, nên việc đảm bảo cung cấp nước đủ lưu lượng, đảm bảo chất lượng là công việc trọng tâm của Công ty trong thời gian tới.

- Lựa chọn đơn vị có năng lực thực hiện lập hồ sơ xin gia hạn giấy phép khai thác nước ngầm và đo đạc, lập hồ sơ cấp GCN QSDĐ, lập phương án sử dụng đất theo quy định (lưu ý: Các đơn vị quản lý nhà nước về tài nguyên như Bộ, Tỉnh).

- Tiếp tục thực hiện đầu tư mở rộng, phát triển khách hàng và nâng cấp, ứng dụng thiết bị công nghệ mới vào phục vụ sản xuất kinh doanh, quản lý Công ty.

- Liên doanh hợp tác với các Công ty có năng lực, kinh nghiệm để phối hợp xây dựng các nhà máy xử lý nước ngầm, nước mặt phục vụ cho nhu cầu của người dân trong thời gian tới (vấn đề này các trình tự thủ tục thực hiện theo quy định).

2.2. Về công tác chăm sóc khách hàng:

- Trong thời gian qua, Công ty luôn chú trọng công tác chăm sóc khách hàng bằng nhiều hình thức, bên cạnh đó luôn giải đáp kịp thời các yêu cầu của từng khách hàng, luôn quảng bá kịp thời các chủ trương chính sách của Công ty như ghi thu online, đồng hồ thông minh, thu tiền nước không dùng tiền mặt,...

- Công tác chăm sóc khách hàng đòi hỏi phải thay đổi theo kịp xu hướng chung của các công ty Cấp nước các tỉnh thành, từng bước áp dụng thí điểm không thu tiền nước bằng tiền mặt, ứng dụng công nghệ đồng hồ thông minh và nâng cấp tối ưu các phần mềm trong công tác ghi chỉ số đồng hồ, phát hành hóa đơn điện tử, từ đó đòi hỏi phải thay đổi phương thức quản lý trong toàn thể công ty để đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quảng cáo, maketing góp phần nâng cao uy tín, vị thế thương hiệu của công ty trong ngành cấp nước,...

2.3. Về chế độ, chính sách cho người lao động:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Phương án bố trí, sắp xếp tổ chức các bộ phận gọn, thông suốt đáp ứng yêu cầu công việc theo phương án sắp xếp, kiện toàn bộ máy tổ chức đã thông qua Hội đồng quản trị trong năm 2020; thực hiện phương án trả lương theo vị trí việc làm; tiếp tục cập nhật các quy định mới Bộ luật Lao động năm 2019 có hiệu lực từ 01/01/2021 đưa vào thỏa ước lao động, đảm bảo hài hòa nghĩa vụ, quyền lợi, trách nhiệm của người lao động và của Công ty.

- Tăng cường đào tạo nâng cao trình độ, nghiệp vụ, tay nghề cho người lao động, tập huấn an toàn lao động; phát động các phong trào thi đua, hội thi tay

nghe để khuyến khích thúc đẩy phong trào học tập, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật,...

- Dự kiến Quỹ lương kế hoạch năm 2021 của người lao động là 25.204.800.000 đồng (Tổng số lao động dự kiến: 236 người; Tiền lương bình quân: 8.900.000 đồng/người/tháng) và trong thời gian tới triển khai áp dụng hệ thống trả lương theo vị trí việc làm.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp nước Cà Mau.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông (báo cáo);
- HĐQT, BKS, BĐH;
- Lưu: VT, TK Cty.

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Hoàng Khện